TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST.
Ngày 20/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Lan.

2/ Ông Phạm Xuân Vinh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/HSST, ngày 29/10/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST - HS ngày 05/11/2024, đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Văn T. Giới tính: Nam, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1964, tại tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm nông. Nơi cư trú: Thôn xx, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Con ông Nguyễn Văn N và con bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết). Gia đình bị cáo có 07 anh, em, bị cáo là con thứ 04. Bị cáo có vợ là Phan Thị V, sinh năm 1975 và 02 con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2024 đến ngày 14/01/2025. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:**

+ Anh Y Th1 Mlô (chết)

Đại diện hợp pháp của anh Y Th1:

- Bà H Ch Mlô. Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

- Chị H Bh Niê Siêng. Địa chỉ: Buôn M, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+ Anh Y Th Kbuôr (chết)

Đại diện hợp pháp của anh Y Th Kbuôr: Ông Y Th2 Niê; sinh năm 1964, bà H Y Kbuôr, sinh năm 1965. Địa chỉ: Buôn M, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+ Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt)

+ Anh Đặng Minh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố xx, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Bà Phan Thị V, sinh năm 1975. (có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 2001.(có mặt)

Cùng trú tại: Thôn xx, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Anh Y B Byă, sinh năm 1991. Địa chỉ: Buôn M, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2000, ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1966, cư trú tại thôn xx, xã K, huyện K ký hợp đồng mua điện sinh hoạt của Điện lực huyện K (điện 1 pha) rồi kéo đường dây điện từ trụ điện của nhà nước ra khu vực mặt nước đập Krông Buk H thuộc địa phận thôn xx, xã K thắp sáng bóng điện để nhử cá vào vó. Đến năm 2010, ông Qu chuyển đến sinh sống tại xã E, huyện B nên bán lại đường dây điện trên cho Nguyễn Văn T, nhưng không thông báo đến Điện lực huyện K để thay tên hợp đồng mua điện. Sau khi mua lại, T di chuyển đường dây điện trên đến hàng rào nhà mình và lắp Th 01 cầu dao để mở, ngắt nguồn điện. T là người thanh toán tiền điện hàng tháng cho hợp đồng mang tên ông Qu. Quá trình sử dụng Nguyễn Văn T mắc đường dây điện trên vào 03 cọc (trụ gỗ) để thắp sáng nhằm mục đích nhử cá vào vó, nhưng khi đến gần khu vực lòng hồ Krông Buk H (đang cạn nước) thì thả dây điện trên mặt đất nhưng không có tín hiệu cảnh báo. Thời gian thắp sáng bóng điện của vó bắt cá (mở điện) là từ khoảng 18 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau. Ngày 13/7/2024, ông T bật cầu dao (mở điện) vào khoảng 18 giờ.

Khoảng 16 giờ ngày 13/7/2024, anh Y B Byă, sinh năm 1991 điều khiển xe máy kéo (không biển số) chở anh Y Th Kbuôr, sinh năm 2000 và anh Y Th1 MLô, sinh năm 1995 cùng cư trú tại buôn M, xã K, huyện K, đến khu vực lòng Đập Krông Buk H thuộc thôn 8, xã K để thả lưới đánh cá. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, đánh cá xong, anh Y B tiếp tục điều khiển xe máy kéo chở anh Y Th và anh

Y Th1 về. Khi đang từ lòng đập lên thì xe máy kéo bị mắc lầy. Do vậy, anh Y Th1 và Y Th đã dùng cây xà beng cắm xuống đất làm trụ rồi cột dây cáp vào cây xà beng. Sau đó anh Y B Byă điều khiển xe máy kéo, còn anh Y Th1 và anh Y Th đứng giữ xà beng làm trụ để tời xe lên. Trong lúc đang tời xe thì bánh trước xe máy kéo mắc vào dây điện của bị cáo T, dẫn đến anh Y Th1 và anh Y Th bị điện giật và chết trên đường đi cấp cứu

Kết luận giám định tử thi số 1071 và số 1072 ngày 23/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân chết của Y Th1 MLô và Y Th Kbuôr là suy hô hấp, suy tuần hoàn do điện.

Tại bản kết luận giám định số 1295 ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tại thanh kim loại (xà beng) gửi giám định bị rò điện. Dòng điện áp rò tại vị trí thanh kim loại (xà beng) lần lượt là 229.6V và 226.4V, có thể gây chết người.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-HS ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Vô ý làm chết người" theo khoản 2 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai: Từ năm 2010, bị cáo dùng dây điện nối vào dòng điện xoay chiều 1 pha của điện lực huyện Krông Pắc để thắp đèn bắt cá trên đập Krông Buk H, ở thôn xx, xã K, huyện K. Khoảng 18 giờ ngày 13/7/2024, Nguyễn Văn T bật cầu dao điện để thắp đèn thì đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực lòng đập Krông Buk H anh Y Th1 MLô và anh Y Th Kbuôr sau khi đi đánh cá về thì bị vướng vào dây điện của bị cáo và bị điện giật, dẫn đến tử vong. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với toàn bộ các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, không có T tiết mới phát sinh làm thay đổi bản chất của vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 128; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vô ý làm chết người". Thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án.

* **Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn T và gia đình bị hại tự thỏa thuận theo đó bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác cho gia đình anh Y Th1 Mlô số tiền 175.000.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Gia đình anh Y Th Kbuôr số tiền 120.000.000đ (Một trăm

hai mươi triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 01 cái xà beng; 01 xe máy kéo (không biển số) và 01 tời cáp kim loại gắn phía dưới trước đầu xe máy kéo cho anh Y B Byă là chủ sở hữu.

Đối với 01 đoạn dây kim loại (dây điện) có vỏ màu đen chiều dài 184,2m; trong đó có đoạn bị bong tróc vỏ dài 06cm đề nghị HĐXX trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, đại diện gia đình bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Vô ý làm chết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

***Điều 128 Bộ luật hình sự quy định**:*

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội làm chết 02 người trở lên, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm."

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được đường dây diện khi truyền tải mà trãi dài trên mặt đất hoặc trên mặt nước có thể gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe con người. Tuy nhiên, vì tự tin cho rằng dây điện mà bị cáo dùng để đánh cá chỉ truyền tải điện vào ban đêm, khu vực không có người qua lại và dây diện có vỏ bọc bên ngoài nên không gây nguy hiểm cho tính mạng con người. Nên mặc dù đường dây điện của bị cáo có chiều dài 184,2m nhưng chỉ được mắc trên ba cọc gỗ, phần dây diện còn lại bị cáo thả trên đất hoặc trên mặt nước mà không có biển cảnh báo. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/7/2024 trên đường đi đánh cá về khi anh Y B chở theo anh Y Th1

và anh Y Th bằng xe máy kéo khi đi qua khu vực dây điện của bị cáo T thì bị mắc lầy. Khi anh Y Th1 và anh Y Th xuống xe dùng xà beng đóng xuống đất rồi buộc dây cáp tời của xe máy kéo vào xà beng để kéo xe qua vị trí mắc lấy, trong khi Y B điều khiển xe máy kéo còn anh Y Th1 và anh Y Th giữ cây xà beng để tời xe, thì đường dây diện của bị cáo cuốn vào trục bánh trước của xe máy kéo làm tróc vỏ của lớp dây diện gây nhiễm điện đến xà beng làm anh Y Th1 và anh Y Th tử vong. Hành vi của T là nguy hiểm cho xã hội, hậu quả đã vô ý làm cho anh Y Th1 và anh Y Th tử vong. Do vậy, HĐXX cần phải tuyên phạt bị cáo một mức án phù hợp đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tặng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo xuất thân từ tầng lớp lao động, trình độ học vấn thấp, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Y Th1 và anh Y Th một khoản tiền nhằm khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra, đại diện bị hại đã có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận. Mặt khác, bị cáo có bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp với gia đình bị cáo trong việc theo dõi cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận theo đó bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh Y Th1 số tiền 175.000.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng), bồi thường cho anh gia đình anh Y Th số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Do vậy, HĐXX cần ghi nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại đã trả 01 cái xà beng; 01 xe máy kéo (không biển số) và 01 tời cáp kim loại gắn phía dưới trước đầu xe máy kéo cho anh Y B Byă là chủ sở hữu là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 đoạn dây kim loại (dây điện) có vỏ màu đen chiều dài 184,2m; trong đó có đoạn bị bong tróc vỏ dài 06cm là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T nên HĐXX trả lại Nguyễn Văn T là phù hợp.

[6] Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị xử lý về hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên HĐXX cần được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị tuyên bố bị cáo phạm tội " Vô ý làm chết người" nên bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí HSST. Tuy nhiên, căn cứ vào căn cước công dân số 066064000536 do Cục quản lý trật tự hành chính cấp ngày 13/4/2021 thì bị cáo sinh ngày 02/4/1964. Căn cứ Luật người cao tuổi thì bị cáo là người cao tuổi, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. HĐXX miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 128; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585 và 591 Bộ luật dân sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về UBND xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

+ ***Các biện pháp tư pháp:***

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình anh Y Th1 Mlô khoản tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác số tiền tổng cộng 175.000.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng); gia đình anh Y Th Kbuôr khoản tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác số tiền tổng cộng là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì Th nên không đề cập giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 01 cái xà beng; 01 xe máy kéo (không biển số) và 01 tời cáp kim loại gắn phía dưới trước đầu xe máy kéo cho anh Y B Byă là chủ sở hữu.

Trả 01 đoạn dây kim loại (dây điện) có vỏ màu đen chiều dài 184,2m; trong đó có đoạn bị bong tróc vỏ dài 06cm cho chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn T.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo, đại diện gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *VKS TP huyện Krông Pắc;*
- *Chi cục THA huyện K;*
- *Công an huyện Krông Pắc;*
- *VKS tỉnh Đắk Lắk;*
- *TA tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *Bị cáo, đương sự;*
- *Lưu HS vụ án, VPCQ.*